



NATIONAL LEGISLATIVE DEVELOPMENT PROJECT

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN LẬP PHÁP QUỐC GIA (NLD)

KHUNG ĐO LƯỜNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG – Bản tóm tắt rút gọn

Ký hiệu về trách nhiệm thu thập và tổng hợp:

- TH: tổng hợp
- CC: cung cấp dữ liệu
- C&T: vừa cung cấp dữ liệu ban đầu vừa tổng hợp
- C&Đ: cung cấp dữ liệu để đối chiếu
- TV: tuyển dụng tư vấn độc lập thực hiện thu thập dữ liệu và phân tích thông tin
- **Chữ in nghiêng, tô đậm:** Dự án NLD hỗ trợ tài chính cho chuyên gia tại đối tác thực hiện công việc

Kết quả	Chi tiết	Chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động	Trị đầu kỳ	Chỉ tiêu	Nguồn/phương pháp thu thập dữ liệu	Tần suất thu thập dữ liệu	Trách nhiệm thu thập và tổng hợp dữ liệu
Kết quả cuối cùng	Hệ thống pháp luật của Việt Nam được tăng cường, minh bạch, hiệu quả, phản ánh nhu cầu của người dân Việt Nam và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế công bằng	Sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp với hệ thống pháp luật [<i>tiêu biểu là các luật do cơ quan đối tác của NLD biên soạn với sự Hỗ trợ của Dự án</i>]	Chưa có	Sự hài lòng của người dân/doanh nghiệp về nội dung và quá trình xây dựng các luật do cơ quan đối tác soạn thảo [<i>dự kiến: Luật cạnh tranh, Luật trung cầu dân ý, Luật tiếp cận thông tin, Luật điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Luật Thủy sản...</i>]	Khảo sát người dân và doanh nghiệp	Khảo sát thực hiện giữa kỳ và cuối Dự án	NLD: TV
Kết quả trung hạn 1	Quy trình quản lý và lập kế hoạch chiến lược được Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành sử dụng trong quá trình xây dựng pháp luật	Số lượng văn bản quy định chi tiết cần để thi hành một luật/pháp lệnh do các Bộ đối tác đề xuất xây dựng <i>[cung cấp và làm rõ theo loại văn bản tính trên mỗi luật/pháp lệnh]</i>	Bộ TP (2014): Bộ NN (2014): Bộ CT (2014): Bộ TC (2014):	2019: tất cả các Bộ đối tác: tối đa 2 nghị định, 3 thông tư cho một luật/pháp lệnh	<i>Báo cáo quý của Bộ Tư pháp về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh</i> <i>[Bộ Tư pháp cung cấp báo cáo]</i>	Hàng năm	BTP: C&T BNN, BCT, BTC: CC VPCP: C&Đ
		Tỷ lệ văn bản quy định chi tiết do đối tác NLD được ban hành đúng thời hạn <i>[làm rõ theo từng loại văn bản; theo từng cơ quan đối tác]</i>	Bộ TP (2014): Bộ NN (2014): Bộ CT (2014): Bộ TC (2014):	Tất cả các Bộ đối tác: 2017: 50% văn bản quy định chi tiết được ban hành theo đúng kế hoạch 2019: 70% văn bản quy định chi tiết được ban hành theo đúng kế hoạch	Báo cáo quý của Bộ Tư pháp về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh <i>[So sánh số liệu từ báo cáo của Bộ Tư pháp với Kế hoạch ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh]</i>	Hàng quý	BTP: TH VPCP: C&Đ
		Số lượng đề xuất chính sách trong mỗi dự án luật/pháp lệnh của đối tác NLD được Quốc hội phê duyệt	2014: 0 (do chưa có đề xuất chính sách)	Từ năm 2017 trở đi: ít nhất 80% đề xuất chính sách của các đối tác NLD được Quốc hội phê duyệt	Báo cáo của Bộ Tư pháp và của các đối tác <i>[Tổng hợp số liệu trong báo cáo của Bộ Tư pháp và đối tác NLD]</i>	Hàng năm (từ 2017)	NLD: TH BTP, BNN, BCT, BTC: CC VPCP: C&Đ
		Tỷ lệ văn bản quy định chi tiết được các Bộ đối tác NLD ban hành có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản được quy định chi tiết <i>[làm rõ theo từng loại văn bản]</i>	Bộ TP (2014): Bộ NN (2014): Bộ CT (2014): Bộ TC (2014):	2019: Tất cả các Bộ đối tác: 70%	Báo cáo quý của Bộ Tư pháp về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh <i>[Lấy số liệu từ báo cáo của Bộ Tư pháp]</i>	Hàng quý	BTP: C&T VPCP: C&Đ
Kết quả trung	Tăng cường sự tham gia của	Số lượng văn bản pháp luật do đối tác NLD xây dựng/ban hành được tham vấn đúng đối tượng điều	2014: 0 (hiện chưa có giá trị đầu kỳ vì chưa cơ quan nào thống kê)	Tất cả các luật, pháp lệnh được xây dựng bởi các đối tác NLD xác định được nhóm đối tượng chịu tác động	Hồ sơ của giai đoạn xây dựng chính sách (hồ sơ đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, ...) và bộ hồ	Đánh giá thực hiện giữa kỳ và cuối Dự án	NLD: TV BTP, BNN, BCT,

Kết quả	Chi tiết	Chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động	Trị đầu kỳ	Chỉ tiêu	Nguồn/phương pháp thu thập dữ liệu	Tần suất thu thập dữ liệu	Trách nhiệm thu thập và tổng hợp dữ liệu
hạn 2	người dân và khu vực tư nhân trong quá trình xây dựng pháp luật	chính		trực tiếp để tham vấn (từ năm 2016 trở đi) Các đối tác của NLD thực hiện tham vấn tới đối tượng chịu tác động trực tiếp đối với mọi dự án luật, pháp lệnh mà đối tác đó chịu trách nhiệm xây dựng	sơ trình dự án luật, pháp lệnh [<i>Xem xét báo cáo của các đối tác NLD về tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân</i>]		BTC: CC
		Số lượng chính sách do đối tác NLD xây dựng đã được phê duyệt có xem xét vấn đề bình đẳng giới	2014: 0 (vì chưa có quy trình phê duyệt chính sách tách biệt)	Từ năm 2017 trở đi, tất cả các chính sách được phê duyệt đều có xem xét khía cạnh bình đẳng giới	Hồ sơ của giai đoạn xây dựng chính sách (hồ sơ đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, và bộ hồ sơ trình dự án luật, pháp lệnh [<i>Phân tích số liệu từ báo cáo của các đối tác NLD và Bộ Tư pháp</i>])	Đánh giá thực hiện giữa kỳ và cuối Dự án	NLD: TV BTP, BNN, BCT, BTC: CC
Kết quả trung hạn 3	Tăng cường tính thống nhất và tiêu chuẩn hóa trong quy trình xây dựng văn bản pháp luật tại Việt Nam	Mức độ các đối tác NLD sử dụng một cách thống nhất quy trình chung tại mọi giai đoạn của quá trình xây dựng pháp luật	Hiện nay, chưa có quy trình chung được sử dụng thống nhất giữa các bộ và các cơ quan liên quan trong mọi giai đoạn của quá trình xây dựng luật	Sau hai năm thi hành Luật BHVBPL, các quy trình chung được các bộ ngành sử dụng một cách thống nhất tại mọi giai đoạn của quá trình xây dựng pháp luật	Báo cáo của các Đối tác NLD [<i>Tổng hợp số liệu từ báo cáo của các Đối tác NLD</i>]	Hàng năm	NLD: TH BTP, BNN, BCT, BTC: CC VPCP: C&Đ
		Số lượng dự thảo luật, pháp lệnh do đối tác NLD soạn thảo không được Quốc hội thông qua do không thể hiện đúng chính sách đã được phê duyệt <i>[Chỉ số này hàm ý tính thống nhất giữa luật/pháp lệnh và chính sách đã được thông qua trước đó]</i>	Bộ TP (2014): Bộ NN (2014): Bộ CT (2014): Bộ TC (2014):	2017: Tất cả các Bộ đối tác: Không có dự thảo luật nào không được thông qua do không thể hiện đúng các chính sách đã được phê duyệt	Báo cáo sau mỗi kỳ họp Quốc hội <i>[So sánh, phân tích số liệu trong báo cáo sau kỳ họp Quốc hội với các dự án luật, pháp lệnh đã được trình Quốc hội]</i>	Hàng năm, trước và sau mỗi kỳ họp Quốc hội	BTP: TH UBPLQH: C&Đ
Kết quả trung hạn 4:	Cải thiện chất lượng của văn bản pháp luật về kinh tế thông qua các chương trình thí điểm	Số lượng sáng kiến thí điểm [bao gồm cả sáng kiến về giới] thực hiện với đối tác NLD đã tuân thủ những yêu cầu mới của Luật BHVBPL	2014: 0 (Luật BHVBPL mới chưa được thông qua và chưa có các sáng kiến nào được thí điểm)	Cuối Dự án, ít nhất 1 sáng kiến thí điểm được hoàn thành với mỗi đối tác và bài học rút ra được chia sẻ với các đối tác và bộ, ngành khác	Báo cáo của Dự án [<i>Lấy số liệu từ báo cáo của Dự án</i>]	Sau khi mỗi sáng kiến thí điểm hoàn thành (theo kế hoạch hoạt động hàng năm của Dự án)	NLD: TH
		Số lượng văn bản pháp luật do các Bộ đối tác NLD ban hành bị phát hiện có mâu thuẫn và vi phạm pháp luật	Bộ TP (2014): Bộ NN (2014): Bộ CT (2014): Bộ TC (2014): <i>[Trong 10 tháng đầu năm 2014, các Bộ, cơ quan, địa phương đã kiểm tra và phát hiện 9.017 văn bản có dấu hiệu vi phạm các điều kiện về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản (chiếm tỷ lệ 22%). Trong số đó có hơn 1.500 VBQPPL có dấu hiệu vi phạm về thẩm quyền ban hành, nội dung văn bản] [Hội nghị ngày 15-1-2015, BTP]</i> <i>[2013: Trong tổng số 36.617 văn bản được kiểm tra, có 6.667 văn bản bị phát hiện vi phạm pháp luật]</i>	2019: Tất cả các Bộ đối tác: 10%	Báo cáo quý của Bộ Tư pháp về tình hình kiểm tra, xử lý văn bản quy pháp luật <i>[Lấy số liệu từ báo cáo của Bộ Tư pháp]</i>	Hàng quý	BTP: C&T VPCP: C&Đ

Kết quả	Chi tiết	Chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động	Trị đầu kỳ	Chỉ tiêu	Nguồn/phương pháp thu thập dữ liệu	Tần suất thu thập dữ liệu	Trách nhiệm thu thập và tổng hợp dữ liệu
Đầu ra		Mức độ chuyên môn hóa giữa chức năng xây dựng chính sách và chức năng soạn thảo tại các Bộ đối tác NLD	2014: 0 (Vi Luật BHVBPL chưa được thông qua)	Một năm sau khi Luật BHVBPL được thông qua, công tác xây dựng chính sách và soạn thảo sẽ được chuyên môn hóa tại các bộ đối tác của NLD thể hiện qua Quyết định chính thức của Lãnh đạo cơ quan đối tác	Báo cáo của đối tác NLD [Tổng hợp báo cáo của các đối tác NLD]	Hàng năm từ 2016	NLD: TH BTP, BNN, BCT, BTC: CC
		Phương pháp đánh giá phù hợp đã được thiết kế và sẵn sàng để áp dụng	2014: 0 (Các đối tác NLD chưa có phương pháp đánh giá phù hợp)	Cuối 2016: phương pháp đánh giá phù hợp đã được thiết kế ở tất cả các đối tác của NLD	Báo cáo của Dự án [Đánh giá và nghiệm thu]	Khi phương pháp được thiết kế xong	NLD: TH
		Các mẫu đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh được chuẩn hóa và sẵn sàng để sử dụng	2014: 0 (Các mẫu đề xuất chính sách/pháp luật chưa được chuẩn hóa)	Đến cuối 2016: Các mẫu đề xuất chính sách/pháp luật đã được chuẩn hóa và thông qua bởi các đối tác NLD	Báo cáo của đối tác NLD [Tổng hợp số liệu từ báo cáo của các đối tác NLD]	Cuối 2016	VPCP: CC
		Các tiêu chuẩn cho quy trình rà soát định kỳ, theo dõi và đánh giá đã được thiết lập	2014: chưa có tiêu chuẩn rà soát định kỳ, theo dõi và đánh giá	Cuối năm 2015 các tiêu chuẩn cho quy trình rà soát định kỳ, theo dõi và đánh giá được thiết lập và sẵn sàng để các đối tác áp dụng	Báo cáo của đối tác NLD [Lấy số liệu từ báo cáo của các đối tác NLD]	Khi các tiêu chuẩn được thiết lập và thống nhất với các đối tác	BTP: CC
		Tài liệu hướng dẫn (lập kế hoạch chiến lược; phân tích chính sách; tiến hành tham vấn; lồng ghép bình đẳng giới; soạn thảo, v.v) đã soạn thảo xong và sẵn sàng đưa vào sử dụng	2014: 0 (chưa có tài liệu hướng dẫn nào được xây dựng)	Đến hết 2016: tài liệu hướng dẫn xây dựng xong	Báo cáo của Dự án [Đánh giá và nghiệm thu]	Khi sách, tài liệu được gửi đến các đối tác	NLD: TH
		Số lượng cán bộ đối tác NLD được tập huấn/ sử dụng tài liệu hướng dẫn báo cáo rằng họ hài lòng với tài liệu hướng dẫn	2014: 0 (chưa có tài liệu hướng dẫn nào được xây dựng)	70% cán bộ của đối tác của NLD được tập huấn/ sử dụng tài liệu hướng dẫn báo cáo rằng họ hài lòng với tài liệu hướng dẫn	Báo cáo khảo sát tại các đối tác của NLD [Khảo sát]	Khảo sát thực hiện giữa kỳ và cuối Dự án	NLD: TH BTP, BNN, BCT, BTC, UBPLQH, VPCP: CC
		Quy chế phối hợp hoạt động được Thủ tướng Chính phủ ban hành và áp dụng và trở thành một phần của tài liệu hướng dẫn	2014: 0 (Chưa có Quy chế phối hợp hoạt động)	Cuối 2016: Quy chế phối hợp hoạt động trở thành một phần của tài liệu hướng dẫn	Báo cáo của đối tác NLD [Lấy số thông tin từ Báo cáo của Bộ Tư pháp và của các đối tác]	Cuối 2016	BTP: C&T VPCP: C&Đ
		Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật được Thủ tướng phê duyệt và ban hành	Trong danh sách các chỉ số quốc gia được ban hành kèm theo Quyết định 43/2010-TTg ngày 2/6/2010, không có chỉ số nào liên quan tới thi hành và thực thi văn bản pháp luật	Cuối năm 2017: Thủ tướng ban hành Quyết định công bố Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Báo cáo của Bộ Tư pháp [Lấy thông tin từ báo cáo của Bộ Tư pháp]	Sau khi Quyết định của Thủ tướng được ban hành	BTP: CC
	Các tiêu chuẩn cho quy trình pháp điển hóa về kinh tế được Chính phủ ban hành và áp dụng thống nhất tại các cơ quan đối tác của NLD	2014: Tiêu chuẩn của quy trình pháp điển đã được quy định trong Pháp lệnh 03/212: quy trình chưa được điều chỉnh	Cuối năm 2017, các tiêu chuẩn cho quy trình pháp điển hóa về kinh tế được đề xuất để Chính phủ xem xét ban hành 2019: các tiêu chuẩn được áp dụng thống nhất tại các cơ quan đối tác của NLD trong công tác pháp điển	Báo cáo của Bộ Tư pháp [Lấy số liệu trong báo cáo của Bộ Tư pháp]	Giữa kỳ và cuối Dự án	NLD: TV BTP: C&T	